

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số:06/2018/HSST

Ngày: 11/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Trịnh Thị Khanh

2- Bà Trần Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: ông Trịnh Minh Chữ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa: bà Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/HSST, ngày 05/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST- HS ngày 23/4/2018 đối bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** - Sinh ngày: 26/7/1996. Tại xã C, huyện T, TP Hải Phòng

Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện T, TP Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Trần Văn H – Sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến nay tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/01/2018 Trần Văn T đi xe khách từ quận K, thành phố Hải Phòng vào huyện C chơi và có mang theo trong người 01 (Một) túi ma túy đá để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày T đến quán cà phê Cây Sừa ở Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa nghỉ qua đêm. Đến trưa ngày 19/01/2018 T và Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác là K), đến xã C chơi bi- a. Sau đó

T mượn xe máy BKS 36M4 -2753 của Đ về quán Cây Sữa, khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 217 thuộc tổ 9 thị trấn C thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang khi đang tàng trữ 01 (Một) túi NILON màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (Methamphetamine). Sau đó T bị công an bắt, điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 336/MT –PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,212g (Không phải hai một hai gam) loại Methamphetamine.

*** Về tang vật, tài sản trong vụ án:** Quá trình bắt giữ Trần Văn T, Công an huyện C đã thu giữ:

- 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong gói các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể (Có khối lượng 0, 212gam loại Methamphetamine);
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng;
- 01 (Một) xe máy màu đỏ đen BKS 36M4 – 2753 đã qua sử dụng

Đối với xe máy là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ. Quá trình điều tra xác định anh Đ cho T mượn xe máy không biết T đi đâu làm gì, không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Văn T. Ngày 6/2/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03/CSĐT: Trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Đ.

Các tài sản, vật chứng còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 02 /CT-VKS – CT ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: **Tuyên bố** bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Về hình phạt: **Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 Điều 47- BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Trần Văn T từ 18- 24 tháng tù**

- Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy phong bì bên trong có ma túy, trả lại cho bị cáo một điện thoại di động .

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 19/01/2018 Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,212gam (Không phải hai một hai gam) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: - 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong gói các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể sau giám định (Có khối lượng 0,212gam loại Methamphetamine) nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều 47- BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/01/2018

Về vật chứng vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định màu trắng có dòng chữ “ CÔNG AN TỈNH THANH HÓA- PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ” màu xanh dán kín, niêm phong bởi 07 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký của Bùi Quốc H , Nguyễn Trần Đ và Lưu Bình Ng

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng (các tang vật trên được thể hiện trong biên bản giao nhận tang vật ngày 03/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện C;
- VKND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C
- Các Cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh